

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH TÂN
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 85/2021/QĐST-HNGĐ

Bình Tân, ngày 20 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 123/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2021, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị **Trần Thị Kim C**, sinh năm 1990. Địa chỉ cư trú: Số 4157, tổ 20, khóm T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

2. *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Văn Ngọc A**, sinh năm 1988. Địa chỉ cư trú: Số 4157, tổ 20, khóm T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Kim C và anh Nguyễn Văn Ngọc A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Có 03 con chung tên Nguyễn Văn Ngọc H, sinh ngày 02/12/2008, Nguyễn Trần Ngọc Q, sinh ngày 28/12/2010 và Nguyễn Trần Ngọc N, sinh ngày 24/8/2016. Chị Trần Thị Kim C và anh Nguyễn Văn Ngọc A đã thỏa thuận và thống nhất như sau: Giao Nguyễn Văn Ngọc H, sinh ngày 02/12/2008, Nguyễn Trần Ngọc Q, sinh ngày 28/12/2010 cho anh Nguyễn Văn Ngọc A nuôi dưỡng, chị Trần Thị Kim C chưa phải cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Văn

N Có; Giao Nguyễn Trần Ngọc N, sinh ngày 24/8/2016 cho chị Trần Thị Kim C nuôi dưỡng, anh Nguyễn Văn Ngọc A chưa phải cấp dưỡng nuôi con cho chị Trần Thị Kim C.

2.2. Về quan hệ tài sản: Chị Trần Thị Kim C và anh Nguyễn Văn Ngọc A thống nhất tự thỏa thuận, không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Trần Thị Kim C tự nguyện nộp số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Khấu trừ số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo lai thu số 0013253 ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, chị Trần Thị Kim C được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Bình Tân;
- Chi cục THA-DS huyện Bình Tân;
- UBND xã Thành Lợi, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Huỳnh Thanh Hùng